#### Reinforcement Learning MDP và bài toán Frozen Lake

#### Thành viên nhóm:

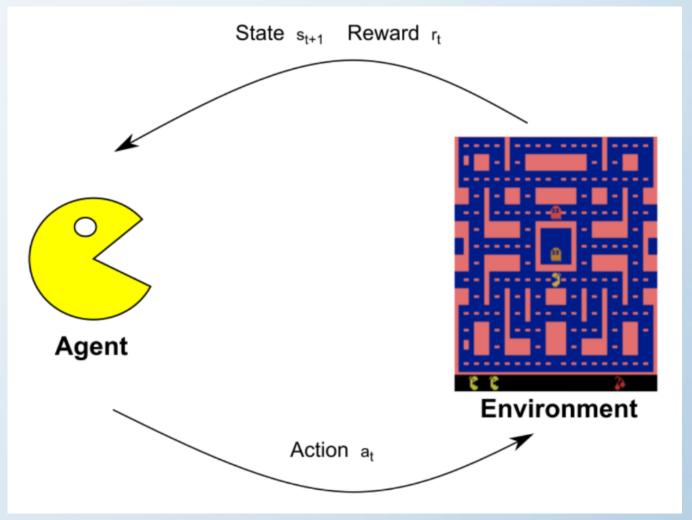
Phùng Anh Hùng - 20173150 Nguyễn Đức Vượng - 20173603 Ngô Việt Trung - 20173415

#### Nội dung

- Reinforcement Learning và ứng dụng
- Quá trình quyết định Markov
- Bài toán Frozen Lake

#### Reinforcement Learning là gì?

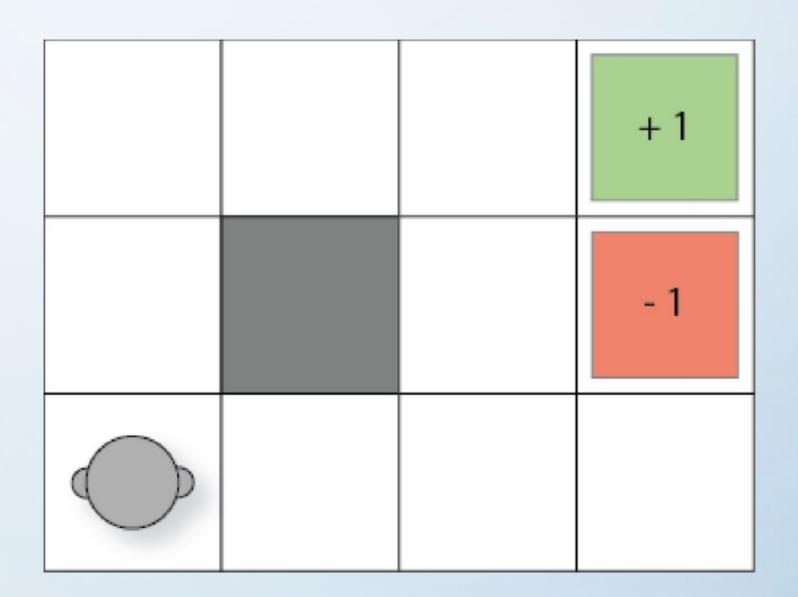
- Lĩnh vực máy học
- Quyết định tuần tự
- Đạt mục tiêu mong muốn



#### Thành phần của Reinforcement Learning

- Agent
- Environment
- Action
- State
- Reward
- Policy
- Value function

## Ví dụ



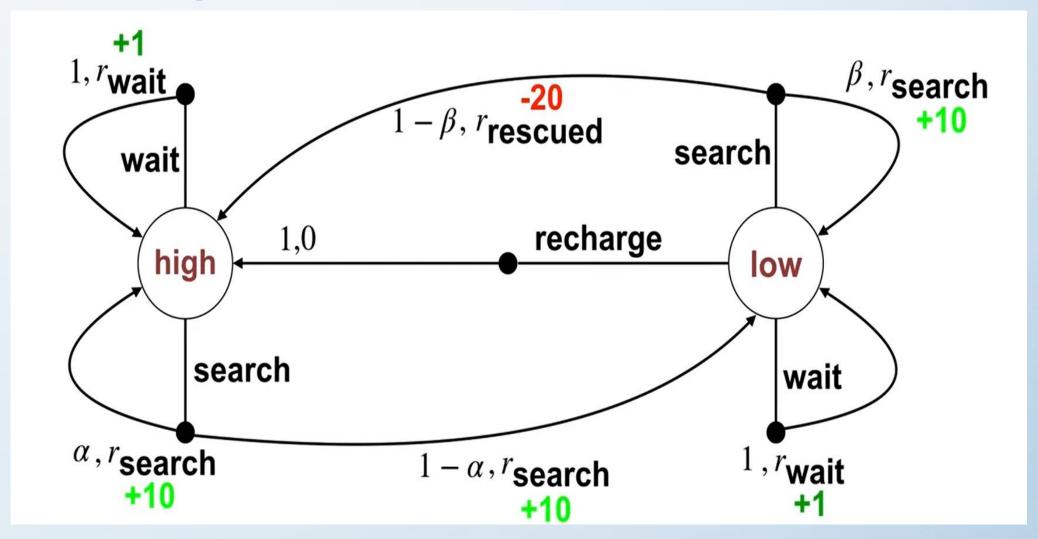
## Ứng dụng của RL

- Một số ứng dụng của Reinforcement Learning:
  - Rô-bốt trong công nghiệp tự động hóa và hàng không
  - Xây dựng chiến lược kinh doanh
  - Máy học và xử lí dữ liệu
  - Q-learning và Deep Q-learning
  - Thuật toán giúp "máy chơi game"

### Quá trình quyết định Markov

- Giới thiệu MDP
- Định nghĩa MDP
- Hàm trả về
- Hàm giá trị
- Phương trình Bellman
- Đánh giá và cải thiện chính sách
- Thuật toán lặp chính sách
- Thuật toán lặp giá trị

#### Giới thiệu MDP



#### Định nghĩa MDP

- MDP thể hiện việc đưa ra các quyết định theo thứ tự, trong đó các hành động ảnh hưởng đến trạng thái và kết quả
- Biểu diễn bằng bộ 4 dữ liệu (S, A, P, R):
  - S: Không gian trạng thái
  - A: Tập hữu hạn hành động
  - P: Hàm chuyển tiếp P(s',s,a) = p(s'|s,a) xác đinh xác suất đạt trạng thái s' từ trạng thái s thông qua hành động a
  - R: Hàm phần thưởng

#### Hàm trả về

- Quỹ đạo  $\tau$  có dạng:  $(S_0, A_0, S_1, A_1, ...)$
- Mỗi quỹ đạo đem lại một chuỗi phần thưởng
- Hàm trả về là hàm có dạng:

$$G(\tau) = r_0 + r_1 + \dots = \sum_{t=0}^{\infty} r_t$$

#### Hàm trả về

- Tăng giá trị của phần thưởng ngắn hạn = giảm giá trị của phần thưởng trong tương lai xa
- Sử dụng hệ số chiết khấu  $\gamma$
- Công thức hàm trả về:

$$G(\tau) = r_0 + \gamma r_1 + \gamma^2 r_2 + \dots = \sum_{t=0}^{\infty} \gamma^t r_t$$

#### Hàm trả về

• Đặt  $G_t = G_t(\tau)$  là tổng trả về tính từ bước thứ t, ta có công thức:

$$G_t(\tau) = r_t + \gamma r_{t+1} + \gamma^2 r_{t+2} \dots$$

Từ đó suy ra công thức:

$$G_t = r_t + \gamma G_{t+1}$$

#### Hàm giá trị

- Hàm G(τ) chỉ cho ta cái nhìn về phần thưởng nhận được qua cả quỹ đạo
- Hàm giá trị tính kì vọng của một trạng thái theo một chính sách  $\pi$

$$V_{\pi}(s) = E_{\pi}[G|s_0 = s] = E_{\pi}[\sum_{t=0}^{\infty} \gamma^t r_t | s_0 = s]$$

#### Hàm giá trị hành động

 Khi xét một hành động nhất định ở một trạng thái, ta được hàm giá trị hành động:

$$Q_{\pi}(s, a) = E_{\pi}[G|s_0 = s, a_0 = a]$$

$$= E_{\pi}[\sum_{t=0}^{k} \gamma^t r_t | s_0 = s, a_0 = a]$$

#### Phương trình Bellman

$$V_{\pi}(s) = E_{\pi}[G_t|s_0 = s] = E_{\pi}[r_t + \gamma G_{t+1}|s_0 = s]$$
  
=  $E_{\pi}[r_t + \gamma V_{\pi}(s_{t+1})|s_t = s, a_t \sim \pi(s_t)]$ 

$$Q_{\pi}(s, a) = E_{\pi}[G_t|s_t = s, a_t = a]$$

$$= E_{\pi}[r_t + \gamma G_{t+1}|s_t = s, a_t = a]$$

$$= E_{\pi}[r_t + \gamma Q_{\pi}(s_{t+1}, a_{t+1})|s_t = s, a_t = a]$$

#### Đánh giá chính sách

• Áp dụng phương trình Bellman, ta cải thiện giá trị có thể nhận được từ một chính sách  $\pi$  tại trạng thái s theo công thức:

$$V_{k+1}(s) = E_{\pi}[r_t + \gamma V_k(s_{t+1})|s_t = s]$$

$$= \sum_{a} \pi(s, a) \sum_{s', r} p(s'|s, a)[r + \gamma V_k(s')]$$

#### Cải thiện chính sách

• Sử dụng hàm giá trị đã được cải thiện để tính chính sách  $\pi'$  tốt hơn theo công thức:

$$\pi' = argmax_a Q_{\pi}(s, a)$$

$$= argmax_a \sum_{s',r} p(s'|s, a)[r + \gamma V_{\pi}(s')]$$

#### Thuật toán lặp chính sách

- Khởi tạo  $V_{\pi}(s)$  và  $\pi(s)$  cho mỗi trạng thái s
- While  $\pi$  không ổn định:

While  $V_{\pi}$  không ổn định:

For mỗi trạng thái s:

$$V_{\pi}(s) = \sum_{s',r} p(s'|s, \pi(a))[r + \gamma V_{\pi}(s')]$$

For mỗi trạng thái s:

$$\pi = \operatorname{argmax}_{a} \sum_{s',r} p(s'|s,a)[r + \gamma V_{\pi}(s')]$$

#### Thuật toán lặp giá trị

- Khởi tạo V(s) cho mỗi trạng thái s
- While V(s) không ổn định:

For mỗi trạng thái s:

$$V(s) = \max_{a} \sum_{s',r} p(s'|s,a)[r + \gamma V(s')]$$

$$\pi = argmax_a \sum_{s',r} p(s'|s,a)[r + \gamma V(s)]$$

## Bài toán Frozen Lake (Hồ băng)

• S: Ô khởi đầu

• G: Ô đích

• F: Ô an toàn

H: Ô hố

S	F	F	F	H
F	H	F	F	F
F	F	H	F	H
F	F	F	F	F
F	Н	F	F	G

## Câu hỏi và nhận xét

# Cảm ơn cô và các bạn đã lắng nghe